

Bản án số: 54/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Ông Trịnh Văn Lực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 344/2025/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số A khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 86/QĐ-TA với thời gian 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 30/8/2019, Nguyễn Văn S được miễn chấp hành thời gian còn lại theo Quyết định số 282/2019/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo; Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 219/2020/HSST ngày 06/8/2020, chấp hành xong ngày 18/4/2023 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Đặng Huy T, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số A khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Khắc S1, sinh năm 1961 và bà Trần Thị B, sinh năm 1966;

bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/7/2025, Nguyễn Văn S mua ma túy của một người đàn ông tên T1 tại phường T, tỉnh Đồng Nai với số tiền 200.000 đồng. Số ma túy đựng trong túi nylon được T1 cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/7/2025, khi S chơi games tại tiệm I thuộc khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì gọi điện cho Đặng Huy T, bảo T đến đón S qua nhà T chơi thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến tiệm I đón S. Khi đến nhà T tại số A khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, S lấy số ma túy được cất giấu trong túi quần của mình và rủ T sử dụng thì T đồng ý. T dẫn S đi vào phòng ngủ của mình và lấy ra một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 nỏ dạng ống bằng thủy tinh có một đầu tròn đều và một đầu bầu tròn) và 01 bật lửa của T đã cất dấu từ trước ra để dưới nền nhà. S mở túi nylon đổ hết ma túy vào trong nỏ thủy tinh gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, S và T lần lượt mỗi người hút được khoảng 4 lần cho đến hết ma túy trong bộ dụng cụ thì dừng lại. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 23/7/2025 thì S đi về nhà, còn T đi ngủ.

Đến ngày 24/7/2025, thực hiện kế hoạch rà soát các đối tượng ma túy trên địa bàn phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường T đưa Đặng Huy T về làm việc. Qua kiểm tra T dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, sau đó T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cùng với Nguyễn Văn S.

Tiến hành khám xét thu giữ tại phòng ngủ của Đặng Huy T thu giữ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (gồm có: 01 bình nhựa màu trong suốt, có nắp bằng nhựa màu tím; 01 co dạng ống bằng thủy tinh có gắn đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh trắng và đỏ trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, xanh trắng, đỏ trắng); 01 bật lửa bằng gas hình trụ, không có đồ che lửa, bật lửa bằng nhựa màu đen, thân màu xanh, phía trên có gắn 01 đoạn dạng tròn không rõ chất liệu. Thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Văn S: 01 bật lửa bằng gas hình trụ, phần che lửa bằng kim loại màu vàng, phần bật lửa nhựa màu hồng, thân màu trong suốt có dáng hình quả táo.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể cho kết quả: Nguyễn Văn S và Đặng Huy T đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine trong cơ thể.

Tại Cáo trạng số: 126/CT-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn S và Đặng Huy T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Huy T mức án tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (gồm có: 01 bình nhựa màu trong suốt, có nắp bằng nhựa màu tím; 01 co dạng ống bằng thủy tinh có gắn đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh trắng và đỏ trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, xanh trắng, đỏ trắng); 01 bật lửa bằng gas hình trụ, không có đồ che lửa, bật lửa bằng nhựa màu đen, thân màu xanh, phía trên có gắn 01 đoạn dạng tròn không rõ chất liệu; 01 bật lửa bằng gas hình trụ, phần che lửa bằng kim loại màu vàng, phần bật lửa nhựa màu hồng, thân màu trong suốt có dáng hình quả táo. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn S hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo S và bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người, kết quả xét nghiệm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/7/2025, tại phòng ngủ của Đặng Huy T tại số A khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyễn Văn S đã có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy để cùng Đặng Huy T đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể. Khi được Nguyễn Văn S rủ rê thì Đặng Huy T đồng ý và cung cấp địa điểm, dụng cụ để cùng Nguyễn Văn S đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S và bị cáo Đặng Huy T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo với tội danh, hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo S là người chủ động rủ rê, cung cấp ma túy nên có vai trò cao hơn bị cáo T.

[4] Hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Về nhận thức, các bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm thì cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố tình sử dụng. Bị cáo S đã từng bị xử phạt vi phạm hành vi hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy và bị kết án về tội Cướp tài sản, đã chấp hành xong và được xóa án tích nhưng không xem đó là bài học để cải tạo bản thân trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý là thể hiện sự coi thường pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (gồm có: 01 bình nhựa màu trong suốt, có nắp bằng nhựa màu tím; 01 co dạng ống bằng thủy tinh có gắn đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh trắng và đỏ trắng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, xanh trắng, đỏ trắng); 01 bật lửa bằng gas hình trụ, không có đồ che lửa, bật lửa bằng nhựa màu đen, thân màu xanh, phía trên có gắn 01 đoạn dạng tròn không rõ chất liệu; 01 bật lửa bằng gas hình trụ, phần che lửa bằng kim loại màu vàng, phần bật lửa nhựa màu hồng, thân màu trong suốt có dáng hình quả táo. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối tượng bán ma túy cho bị cáo S hiện chưa xác minh, làm rõ được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S và bị cáo Đặng Huy T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

II. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2025.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), xử phạt bị cáo Đặng Huy T 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2025.

III. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình nhựa màu trong suốt, có nắp bằng nhựa màu tím; 01 (một) co dạng ống bằng thủy tinh có gắn đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh trắng và đỏ trắng; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, xanh trắng, đỏ trắng; 01 (một) bật lửa bằng gas hình trụ, không có đồ che lửa, bật lửa bằng nhựa màu đen, thân màu xanh, phía trên có gắn 01 đoạn dạng tròn không rõ chất liệu; 01 (một) bật lửa bằng gas hình trụ, phần che lửa bằng kim loại màu vàng, phần bật lửa nhựa màu hồng, thân màu trong suốt có dáng hình quả táo.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H với Phòng thi hành án Dân sự Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh)

IV. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S và bị cáo Đặng Huy T mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Khu vực 16 – TP.HCM (01);
- Phân trại tạm giam Lái Thiêu, thuộc Trại tạm giam Bô Lá, Công an TP.Hồ Chí Minh (04);
- Phòng THADS Khu vực 16 - TP.HCM (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Vân

- UBND bị cáo thường trú (02);
- Bị cáo (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).